

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **19/2021/HS-ST**
Ngày 09/3/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ Tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Thanh Phong**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Võ Hoàng Ân**

2/ Ông **Dương Quốc Dũng**

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà **Trần Thị Huyền Tr** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Minh Vương** - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 3 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 01/2021/TLST-HS ngày 06 tháng 01 năm 2021, về tội “Chống người thi hành công vụ” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H; sinh năm 1998 tại Kiên Giang; Nơi cư trú: ấp TL, xã MT A, CT-KG; Trình độ văn hóa: 6/12; Nghề nghiệp: Ngư phủ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Văn H1, sinh năm 1975 và bà Đỗ Thị S, sinh năm 1978; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/11/2020 (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi liên quan: Anh **Trần Văn T** (P); sinh năm 1980 (có mặt)

Trú tại: ấp TH, xã MTA, CT-KG

Người làm chứng:

1/ Anh **Nguyễn Văn G**; sinh năm 1983 (vắng mặt)

2/ Anh **Tổng Văn B**; sinh năm 1997 (vắng mặt)

Cùng trú tại: ấp TL, xã MTA, CT, KG

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ, ngày 24 tháng 11 năm 2020 Nguyễn Văn H cùng với Nguyễn Thành Th đi đến nhà của ông Phan Văn S1 ở cùng ấp để tổ chức uống rượu. Lúc này, bà Tống Thị Tr đi đến gặp H để đòi số tiền mà H đã thiếu Tr trước đây thì hai bên xảy ra cự cãi với nhau. Sau đó, H trả tiền cho Tr nên Tr bỏ đi. Nhóm của H tiếp tục uống rượu thì có Nguyễn Phi Long là người ở cùng ấp đến cùng uống rượu với nhóm của H. Trong lúc uống rượu H có kể cho Long nghe việc Tr đến đòi tiền H và cãi nhau với H. Sau đó, H kêu Long đi cùng H đến nhà chị Tr ở cùng ấp để hỏi chuyện thì Long đồng ý.

Khi đến nhà của Tr, Long đi vào bên trong nhà nói chuyện với Tr, Long hỏi Tr có kêu người đánh H không thì Tr nói không có. Lúc này, H đứng bên ngoài hàng rào thấy có nhiều vỏ chai bia hiệu “SAIGON” nên H lấy một chai bia đập mạnh xuống đất nhưng không bể. Sau đó, H rủ Long, S1, Th đi đến quán nhậu “Hai Lúa” cách nhà Tr khoảng 50m để tiếp tục uống bia. Uống bia được một lúc, H một mình đi qua nhà của Tr tiếp tục la lớn tiếng và lấy hai vỏ chai bia “SAIGON” để ở trước nhà đập mạnh xuống đất làm hai chai bia bị bể. Thấy vậy, Chị Tr điện thoại báo cho ông Nguyễn Văn G là Trưởng ấp Thạnh Lợi biết việc H đến nhà của Tr gây rối. Lúc này, ông G điện thoại thông báo cho ông Trần Văn T là công an viên xã Mong Thọ A cậm ấp Thạnh Lợi để cùng xử lý vụ việc. Nhận được tin báo ông T điện thoại cho ông Bạch Việt Thắng là Trưởng Công an xã Mong Thọ A để báo cáo sự việc và xin ý kiến chỉ đạo. Ông Thắng phân công anh T cùng anh Nguyễn Thanh Nhiều là Công an viên của xã phối hợp cùng anh G xuống nhà Tr để làm rõ sự việc. Khi đi xuống nhà bà Tr, anh T có mặc đồng phục Công an xã đúng quy định.

Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, S1 và Th thấy anh T cùng anh Nhiều và anh G đến nên kêu H đi về nhưng H không đồng ý, đồng thời một mình đi qua đến chỗ anh T đang giải quyết sự việc và lớn tiếng thách thức đánh nhau với anh T mục đích không cho anh T tiếp tục giải quyết vụ việc. Thấy vậy, anh T mới khuyên H đi về nhà thì liền bị H dùng tay đánh nhiều cái vào đầu anh T. Lúc này, anh T và người dân xung quanh không chế H đưa về ông Công an xã Mong Thọ A làm việc. Tại đây, H đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Nguyễn Văn H đã T khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; H phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

Việc thu giữ trong vụ án và hướng xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu T, tỉnh Kiên Giang đã thu giữ vật chứng gồm: 01 cái áo màu cỏ úa (Loại áo Công an xã) tay ngắn, cúc áo thứ nhất bị mất và 01 cúc áo màu cỏ úa, hình trụ tròn, đường kính 1,2cm. Các vật chứng trên sẽ trả lại cho chủ sở hữu là anh Trần Văn T.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra người có quyền và nghĩa vụ liên quan là anh Trần Văn T không có yêu cầu bồi thường dân sự nên không xem xét.

Tại bản cáo trạng số: 08/CT- VKS- CT ngày 06/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội: “Chống người thi hành công vụ” theo khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội: “Chống người thi hành công vụ” và đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn H** từ 06 đến 09 tháng tù.

Về biện pháp tư pháp đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử trả lại cho ông Trần Văn T 01 cái áo màu cỏ úa (Loại áo Công an xã) tay ngắn, cúc áo thứ nhất bị mất và 01 cúc áo màu cỏ úa, hình trụ tròn, đường kính 1,2cm.

Bị cáo và người có quyền lợi liên quan không có ý kiến tranh luận về quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu T.

Bị cáo được nói lời nói sau cùng, bị cáo xin lỗi anh T và xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, thể hiện: Vào khoảng 19 giờ, ngày 24/11/2020 nhận được tin báo từ người dân về việc Nguyễn Văn H có hành vi gây rối trật tự tại nhà chị Tống Thị Tr trú tại ấp TL, xã MT A, CT-KG nên ông Bạch Việt Thắng - Trưởng Công an xã Mong Thọ A phân công anh Trần Văn T và anh Nguyễn Thanh Nhiều xuống địa điểm trên để xác minh sự việc. Khi đến nơi anh T đến gặp H thì H có hành vi la lối thách thức đánh nhau với anh T. Thấy vậy, anh T khuyên ngăn và kêu H đi về nhà thì liền bị H dùng tay đánh nhiều cái vào đầu anh T nên anh T cùng người dân xung quanh không chế bắt H đưa về Trụ sở Công an xã Mong Thọ A để làm việc. Căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự thì *“Người nào dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực hoặc dùng thủ đoạn khác cản trở người thi hành công vụ thực hiện công vụ của họ hoặc ép buộc họ thực hiện hành vi trái pháp luật, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”*. Như vậy, đối chiếu với quy định nêu trên thì hành vi của bị cáo H đã đủ yếu tố cấu thành tội *“Chống người thi hành công vụ”* như đã viện dẫn nêu trên.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi bị cáo là người đã trưởng T, có đầy đủ năng lực nhận thức được việc dùng vũ lực để tấn công người thi hành công vụ là hành vi sai phạm. Thế nhưng với bản chất hun hãn, xem thường pháp luật mặc dù biết rõ anh T đang làm nhiệm vụ là B vệ an ninh trật tự cho địa P và khuyên ngăn bị cáo về nhà không gây rối trật tự, bị cáo không những không thi hành mà còn cố ý dùng tay đánh nhiều cái vào đầu anh T. Trong vụ án này cho thấy bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, gây cản trở người thi hành công vụ đang thực hiện nhiệm vụ được giao và gây mất an ninh trật tự tại địa P nơi xảy ra vụ án nên HĐXX nghị án thảo luận cần có mức án nghiêm để răn đe, giáo dục bị cáo, đồng thời nhằm phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Xét về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng được quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Xét về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại phiên tòa anh T xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét khi lượng hình là phù hợp.

[5] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về việc định tội danh, khung hình phạt cũng như việc áp dụng các điều luật để xử lý vụ án là có căn cứ pháp luật nên HĐXX ghi nhận để xem xét.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa người có quyền lợi liên quan anh Trần Văn T không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên HĐXX không xem xét.

[7] Về đánh giá vật chứng, xử lý vật chứng: Đối với 01 cái áo màu cỏ úa (Loại áo Công an xã) tay ngắn, cúc áo thứ nhất bị mất và 01 cúc áo màu cỏ úa, hình trụ tròn, đường kính 1,2cm đây là tài sản của anh Trần Văn T, do anh T có yêu cầu nhận lại nên xét thấy cần xử trả lại cho anh T là phù hợp.

[8] Về án phí: Xử buộc bị cáo phải có nghĩa vụ nộp án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội: “Chống người thi hành công vụ”.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn H 06** (sáu) tháng tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 25/11/2020.

Về biện pháp tư pháp áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử trả lại cho anh Trần Văn T 01 cái áo màu cỏ úa (Loại áo Công an xã) tay ngắn, cúc áo thứ nhất bị mất và 01 cúc áo màu cỏ úa, hình trụ tròn, đường kính 1,2cm.

Vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang đang quản lý theo quyết định chuyển giao vật chứng số: 06/QĐ-VKS-CT ngày 06/01/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện huyện Châu T.

Về áp phí áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Xử buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải nộp 200.000 đồng tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Công An huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Bị cáo và người liên quan;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ Tọa phiên Tòa

Nguyễn Thanh Phong